

Số: 108/KL-TTr

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thức ăn thủy sản Mekong

Thực hiện Quyết định số 164/QĐ-TTr ngày 31/3/2023 của Chánh Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết là LĐTĐBXH) về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ - BNN) tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thức ăn thủy sản Mekong; ngày 22/4/2023, Đoàn thanh tra Bộ LĐTĐBXH hội tiến hành thanh tra tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thức ăn thủy sản Mekong (sau đây gọi tắt là Công ty).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 11 /5/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

1. Khái quát chung

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thức ăn thủy sản Mekong.
- Mã đơn vị: TE023E.
- Địa điểm đóng trụ sở chính: ấp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp; số điện thoại: 0673.829.866.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1401934305 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 03/9/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 25/9/2015.
- Chi nhánh, văn phòng đại diện: không.
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh: thức ăn thủy sản.
- Số tài khoản 3617040234090 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Sa Đéc.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

2.1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số lao động công ty sử dụng tại thời điểm thanh tra: 341 người.



- Đã ký hợp đồng 341/341 lao động thuộc đối tượng phải ký hợp đồng, trong đó:

- + Hợp đồng thử việc: 03 người;
- + Hợp đồng học nghề để làm việc cho Công ty: không;
- + Hợp đồng lao động (HĐLĐ) dưới 01 tháng: không;
- + HĐLĐ từ 01 tháng đến dưới 03 tháng: không;
- + HĐLĐ xác định thời hạn từ 03 tháng đến 36 tháng: 152 người;
- + HĐLĐ không xác định thời hạn: 186 người.

- Số lao động thuộc diện phải ký HĐLĐ nhưng chưa ký: không.

- Số lao động bị mất việc làm từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: không; việc trả trợ cấp mất việc làm cho người lao động bị mất việc làm: không.

- Số lao động thôi việc từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 61 lao động; đã trả trợ cấp thôi việc cho 17/61 người lao động đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc, với tổng số tiền là 51.543.923 đồng.

- Kiểm tra 05 bản hợp đồng lao động ký với người lao động, nội dung hợp đồng lao động ghi chưa cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên (Hợp đồng lao động số MK661/2021 của lao động Nguyễn Thành Công, sinh ngày 12/4/1999; Hợp đồng lao động số MK842/2022 của lao động Nguyễn Đỗ Đạt, sinh ngày 01/01/2001; Hợp đồng lao động số MK847/2022 của lao động Ngô Văn Nghĩa, sinh ngày 16/3/2003; Hợp đồng lao động số MK830/2022 của lao động Đỗ Nhật Anh, sinh ngày 05/3/1991; Hợp đồng lao động số MK026/2019 của lao động Lâm Văn Minh, sinh ngày 16/3/2003) mục công việc phải làm ghi “thực hiện các công việc khác theo sự chỉ đạo của cấp trên”; mục chế độ nâng bậc, nâng lương ghi “theo kết quả làm việc và theo quy định của người sử dụng lao động”; mục thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi ghi “thực hiện theo nội quy lao động, quy định của người sử dụng lao động, thỏa ước lao động tập thể và quy định của pháp luật”; mục chế độ BHXH, BHTN, BHYT ghi “theo quy định của pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp”.

2.1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (tại thời điểm thanh tra)

- Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho người lao động:

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 338 người;

+ Số lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là 338 người;

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN nhưng chưa tham gia: không;

- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: 03 lao động thử việc.

- Đã niêm yết công khai định kỳ 06 tháng 01 lần thông tin đóng bảo hiểm xã hội của người lao động và thông báo cho người lao động tra cứu, theo dõi trên phần mềm bảo hiểm xã hội số VssID.

2.3. Tiền lương và trả công lao động

- Mức lương tối thiểu Công ty đang áp dụng là 3.413.000 đồng/người/tháng (cao hơn mức lương tối thiểu vùng).

- Các loại phụ cấp đang áp dụng: không.

- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: không.

- Các khoản hỗ trợ: ăn giữa ca, nhà ở.

- Các hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: theo thời gian đối với bộ phận gián tiếp và theo sản phẩm đối với bộ phận trực tiếp sản xuất.

- Việc trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN theo quy định của pháp luật: không phát sinh.

- Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động làm căn cứ trả lương cho người lao động.

2.4. Việc thu nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Đã thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ lương của người lao động theo tỷ lệ quy định, mức tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trên mức lương ghi trong hợp đồng lao động.

- Tình hình nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN (tính đến hết tháng 3/2023):

+ Số tiền phải đóng: 7.506.997.564 đồng;

+ Số tiền đã đóng: 7.506.997.564 đồng;

+ Số tiền chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: không.

- Số tiền bị xử phạt vi phạm hành chính do chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: không.

2.5. Việc giải quyết các chế độ BHXH đối với người lao động (tính từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra)

- Số lao động đã được doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH cho 114 lượt người, với tổng số tiền là 178.642.050 đồng, trong đó:

+ Chế độ ốm đau: 87 lượt người, với tổng số tiền là 74.395.150 đồng;

+ Chế độ thai sản: 25 lượt người, với tổng số tiền là 99.776.900 đồng;

+ Chế độ dưỡng sức: 02 lượt người, với tổng số tiền là 4.470.000 đồng;

+ Chế độ TNLĐ - BNN: không;

+ Chế độ tử tuất: 01 người, với tổng số tiền là 106.384.488 đồng;

+ Chế độ hưu trí: 01 người;

+ Chế độ tử tuất: không.

- Số tiền hưởng các chế độ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH giải quyết nhưng công ty chưa chi trả: không.

- Số lao động đã được Công ty lập hồ sơ đề nghị nhưng chưa được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: không.

- Số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng công ty chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết: không.

2.6. Việc xác nhận thời gian đóng BHXH và trả sổ BHXH cho người lao động

- Đã trả 338 sổ BHXH cho người lao động đang tham gia BHXH tại Công ty.

- Số lao động đã được xác nhận thời gian tham gia BHXH khi người lao động chấm dứt HĐLĐ hoặc thôi việc: 61 người.

- Số lao động đã được xác nhận thời gian tham gia BHXH khi người lao động chấm dứt HĐLĐ hoặc thôi việc nhưng chưa được doanh nghiệp trả cho người lao động: không.

- Số lao động chưa được xác nhận thời gian tham gia BHXH khi người lao động chấm dứt HĐLĐ hoặc thôi việc: không.

3. Kết luận

3.1. Những quy định của pháp luật đã được Công ty thực hiện

3.1.1. Đã ký hợp đồng lao động với 338/338 lao động thuộc đối tượng phải ký hợp đồng lao động.

3.1.2. Đã trả trợ cấp thôi việc cho 17/61 lao động đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc, với tổng số tiền là 51.543.923 đồng.

3.1.3. Đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho 338/338 người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

3.1.4. Đã niêm yết công khai định kỳ 06 tháng 01 lần thông tin đóng bảo hiểm xã hội của người lao động và thông báo cho người lao động tra cứu, theo dõi trên phần mềm bảo hiểm xã hội số VssID.

3.1.5. Mức lương tối thiểu Công ty đang áp dụng là 3.413.000 đồng/người/tháng (cao mức lương tối thiểu vùng).

3.1.6. Đã hỗ trợ ăn trưa, nhà ở cho người lao động.

3.1.7. Đã xây dựng hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động làm căn cứ trả lương cho người lao động.

3.1.8. Đã thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN từ lương của người lao động theo tỷ lệ quy định, mức tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN là mức lương ghi trong hợp đồng lao động.

3.1.9. Đã đóng đủ số tiền phải đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho cơ quan BHXH tỉnh Đồng Tháp.

3.1.10. Đã lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH cho 114 lượt người, với tổng số tiền là 178.642.050 đồng.

3.1.11. Đã trả 338 sổ BHXH cho người lao động đang tham gia BHXH tại Công ty.

3.1.12. Đã làm thủ tục và được cơ quan BHXH xác nhận thời gian tham gia BHXH cho 61 người lao động chấm dứt HĐLĐ hoặc thôi việc.

3.2. Những quy định của pháp luật chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

Hợp đồng lao động đã ký với người lao động Nguyễn Thành Công, Nguyễn Đỗ Đạt, Ngô Văn Nghĩa, Đỗ Nhật Anh, Lâm Văn Minh chưa ghi cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên: mục công việc phải làm ghi “thực hiện các công việc khác theo sự chỉ đạo của cấp trên”; mục chế độ nâng bậc, nâng lương ghi “theo kết quả làm việc và theo quy định của người sử dụng lao động”; mục thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi ghi “thực hiện theo nội quy lao động, quy định của người sử dụng lao động, thỏa ước lao động tập thể và quy định của pháp luật”; mục chế độ BHXH, BHTN, BHYT ghi “theo quy định của pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp” là chưa đúng theo quy định tại Chương II Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: không.

5. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH yêu cầu Giám đốc Công ty khắc phục sai phạm nêu tại khoản 3.2 Phần 3 Kết luận thanh tra này và rà soát, ký phụ lục hợp đồng lao động với người lao động đã được ký hợp đồng lao động đảm bảo thỏa thuận cụ thể quyền và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật lao động; báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm, thiếu sót về Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./. *Từ*

Nơi nhận: *D*

- Công ty (để t/h);
- Sở LĐTBXH tỉnh Đồng Tháp (để p/h);
- BHXH tỉnh Đồng Tháp (để p/h);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Tiên Tùng
Nguyễn Tiên Tùng

